

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2007/NQ-HĐND

Cẩm Khê, ngày 27 tháng 3 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về chương trình phát triển chăn nuôi đàn bò thịt hàng hóa
năm 2007 đến 2010**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ KHÓA XVI KỶ HỌP THỨ CHÍN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ban hành ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND - UBND các cấp ngày 3/12/2004;
- Sau khi xem xét tờ trình và báo cáo của UBND huyện về đánh giá kết quả thực hiện chương trình phát triển đàn bò thịt hàng hóa năm 2006, phương hướng nhiệm vụ phát triển giai đoạn 2007 - 2010; cùng báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế xã hội và thảo luận.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành đánh giá kết quả thực hiện chương trình phát triển chăn nuôi đàn bò thịt hàng hóa, các chỉ tiêu đạt được và các giải pháp thực hiện năm 2006, phương hướng nhiệm vụ, phát triển giai đoạn 2007 - 2010 của UBND huyện trình tại kỳ họp. HĐND huyện nhấn mạnh một số nội dung sau:

I - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BÒ, ĐÀN BÒ THỊT HÀNG HÓA TRONG THỜI GIAN QUA

Sau 2 năm thực hiện Đề án, nhất là năm 2006, UBND huyện đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo thực hiện xây dựng dự án, xây dựng kế hoạch phát triển, có nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn, phòng chống dịch bệnh... cho nên đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực được nhân dân đồng thuận đầu tư phát triển. Do đó tổng đàn bò tăng nhanh, chất lượng đàn bò bước đầu được cải thiện, quy mô chăn nuôi, tập quán chăn nuôi bước đầu có chuyển biến, thị trường tiêu thụ thuận lợi đã góp phần quan trọng và việc chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp, tạo việc làm, giảm hộ nghèo, thúc đẩy tốc độ phát triển kinh tế.

Tuy nhiên quy mô chăn nuôi còn rất manh mún, nhỏ lẻ, phân tán; chất lượng đàn bò thấp, giống tốt và tổ chức chăn nuôi công nghiệp chưa được nhân rộng.

Công tác chỉ đạo ở một số cơ sở chưa được thường xuyên tích cực.

II - CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐÀN BÒ THỊT HÀNG HÓA NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2010.

1. Phương hướng chung:

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi bò thịt hàng hóa theo hướng vừa tăng nhanh tổng đàn, vừa nâng cao chất lượng đàn bò lai giống chất lượng cao.

Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ sản xuất, an toàn về dịch bệnh.

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế, hộ gia đình huy động mọi nguồn lực đất đai, vốn, lao động, kiến thức khoa học kỹ thuật... để đẩy nhanh tốc độ phát triển về số lượng, chất lượng và quy mô chăn nuôi hàng năm.

2. Mục tiêu

- Huy động và sử dụng tổng hợp các nguồn lực để đầu tư cải tạo nhanh giống địa phương ở tất cả 31 xã, thị trấn; tập trung cải tạo đàn bò chất lượng cao theo hướng sind hóa thuộc 7 xã vùng dự án để nhân rộng ra toàn huyện.

Năm 2007 tổng đàn bò: 18.500 con. Trong đó: Cơ cấu giống bò lai, bò thịt chất lượng cao trên 6.000 con, chiếm 34% so với tổng đàn, sản lượng thịt hơi đạt trên 900 tấn.

- Đến năm 2010:

Tổng đàn bò toàn huyện trên 21.000 con (trong đó bò lai sind chiếm 60 - 65% tổng đàn), tỷ lệ bình quân mỗi năm tăng 900 con bò thịt hàng hóa, chiếm 65 - 70% tổng đàn, sản lượng thịt hơi từ 2.000 - 2.300 tấn.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Quy hoạch phát triển chăn nuôi

- Phát triển chăn nuôi bò thịt ở tất cả các xã, thị trấn trong huyện.

- Vùng trọng điểm gồm các xã: Tuy Lộc, Phương Xá, Phùng Xá, TT Sông Thao, Sơn Tinh, Cát Trù, Điều Lương.

- Quy mô phát triển từ 5 con/hộ trở lên.

- Các xã thuộc vùng trọng điểm có quy hoạch cụ thể về việc hình thành các vùng sản xuất tập trung, quy hoạch đất để trồng cỏ cung cấp thức ăn cho chăn nuôi bò từ 250 - 300ha vào năm 2010, bố trí quy hoạch đất làm chuồng trại và các công trình phục vụ chăn nuôi bò thịt theo quy mô nông trại, trang trại.

- Đẩy mạnh việc dồn đổi ruộng đất tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư phát triển chăn nuôi bò thịt.

3.2. Về kỹ thuật

- Giống bò: Là khâu then chốt phải tiếp tục thực hiện tốt công tác cải tạo giống bò ở tất cả các địa phương. Xác định lai tạo, sản xuất giống bò tại địa phương là chính để chủ động cung cấp giống cho địa bàn toàn huyện.

Cải tạo, sản xuất giống bò thịt bằng 2 phương pháp: Thụ tinh nhân tạo và phối giống trực tiếp, đồng thời tổ chức thiến bò đực cóc tại các xã tham gia dự án. Trên cơ sở tuyển chọn những con bò cái địa phương tốt để tiến hành thụ tinh nhân tạo, hoặc cho nhảy trực tiếp với bò đực giống ngoại nhóm Zêbu và sử dụng bò cái lai F₁, F₂ thụ tinh nhân tạo với các giống bò đực ngoại cao sản chất lượng cao.

- ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi: Kỹ thuật nuôi thâm canh, bán thâm canh, nuôi vỗ béo, hệ thống chuồng trại liên hoàn, kỹ thuật chế biến thức ăn xanh, thức ăn ủ chua để cung cấp và dự trữ thức ăn.

- Triển khai khảo nghiệm trồng các giống cỏ mới năng suất chất lượng tốt, xây dựng mô hình về an toàn vệ sinh chăn nuôi, công nghệ xử lý chất thải...

- Thực hiện vệ sinh chuồng trại, tiêm đầy đủ các loại vắc xin bắt buộc, cho ăn hợp vệ sinh, phát hiện sớm gia súc mắc bệnh, chữa kịp thời, tiêu hủy khi cần thiết, không để dịch bệnh lây lan.

- Tăng cường liên doanh liên kết với trại giống bò chất lượng cao để đẩy nhanh tiến độ cải tạo chất lượng đàn bò.

3.3. Giải pháp về xây dựng cơ sở hạ tầng chuồng trại:

Chuồng trại cần được hướng dẫn xây dựng đảm bảo các yếu tố kỹ thuật cao ráo thoáng mát... diện tích tối thiểu đối với bò sinh sản: 6 - 8m², bê các loại 4 - 5m², bò vỗ béo 4m². Nếu quy mô nhỏ có thể xây chuồng dẫy, độ dốc nền 2%, có cống rãnh, hố ủ phân, chất thải theo quy định kỹ thuật, mặt khác để giảm thiểu ô nhiễm và bảo vệ môi trường sinh thái và đời sống dân sinh, phải đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ xử lý chất thải. Qua sơ chế làm phân bón và qua hệ thống hầm Biôga theo các chương trình hỗ trợ của tỉnh.

Đối với các trường hợp xây dựng trang trại và chăn nuôi với quy mô lớn cần bố trí xây dựng ở những khu vực đất cần cỗi kém hiệu quả, xa khu dân cư.

4. Đào tạo nguồn lực:

- Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ chỉ đạo từ huyện đến cơ sở có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững chắc. Lực lượng chủ yếu là đội ngũ cán bộ khuyến nông và cán bộ thú y các xã trên cơ sở hàng năm tập huấn, thăm quan học tập các mô hình hoặc phối hợp với cán bộ kỹ thuật ở trong và ngoài tỉnh.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho nông dân về các tiến bộ kỹ thuật trong chăn nuôi, công tác tổ chức chức sản xuất, hạch toán kinh tế... Riêng 7 xã điểm trong năm 2007 phải có 1 cán bộ thú y có trình độ trung cấp trở lên chuyên trách tổ chức thực hiện dự án. Hưởng chế độ thù lao theo Quyết định 1976/2006 của UBND tỉnh.

5. Giải pháp về vốn - thực hiện các cơ chế, chính sách:

- Huy động tối đa nguồn lực vốn tự có trong dân, vốn vay, lồng ghép các chương trình, dự án trong nước và đầu tư của các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp cho chương trình phát triển đàn bò thịt, bò lai chất lượng cao để đầu tư giống, thức ăn, xây dựng chuồng trại; khuyến khích đầu tư phát triển trại giống, nông trại chăn nuôi bò thịt. Dành một phần từ ngân sách huyện để hỗ trợ cho nông dân thông qua việc tập huấn, thăm quan học tập, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ giống cỏ cao sản cho các điểm chỉ đạo mô hình.

- Cơ chế, chính sách:

+ Thực hiện theo cơ chế chính sách của tỉnh tại Quyết định số 1976/QĐ-UBND ngày 13/7/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt, bò lai chất lượng cao tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 - 2010.

+ Đề nghị HĐND huyện hàng năm phê duyệt, dành phần ngân sách phù hợp cho triển khai thực hiện chương trình phát triển đàn bò của huyện, nhằm thúc đẩy việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

6. Giải pháp về thị trường:

- Hình thành các chợ đầu mối thu gom, tiêu thụ bò thịt, đến năm 2010, trên địa bàn huyện hình thành một số chợ bò hoặc có các khu vực chuyên thu gom ở các xã: Cát Trù, Hương Lung, Phương Xá, Tuy Lộc, Tiên Lương... để tiêu thụ sản phẩm bò thịt của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về vùng nguyên liệu, chất lượng sản phẩm. Khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến thịt bò, áp dụng công nghệ tiên tiến để chế biến nhiều sản phẩm chất lượng cao.

- Tăng cường tuyên truyền vận động và nâng cao vai trò chỉ đạo của các cấp chính quyền, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp để phát triển đàn bò thịt hàng hóa năm 2007 và đến 2010.

Điều 2. HĐND huyện giao cho:

1. UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để tổ chức thực hiện.

2. Đề nghị UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể có kế hoạch tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và toàn dân trong huyện thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết trên.

3. Thường trực HĐND huyện, các ban, các đại biểu HĐND huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm tăng cường giám sát kiểm tra.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Cẩm Khê khóa XVI kỳ họp thứ chín biểu quyết nhất trí thông qua ngày 27/3/2007.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Tiến Văn